

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-BGTVT ngày 07/02/2025 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) tại Tờ trình số 36/TTr-SGTVT ngày 19/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết 10 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của Sở Xây dựng (*Danh mục kèm theo*).

Điều 2: Tổ chức thực hiện:

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm cập nhật thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); niêm yết, công khai các thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của Sở; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (*địa chỉ:*

dichvucong.phuyen.gov.vn) theo danh mục thủ tục hành chính tại Điều 1 (chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành).

2. Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện, cấp xã, các Cơ sở đào tạo (Lĩnh vực đường thủy nội địa) niêm yết, công khai các thủ tục hành chính liên quan tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của đơn vị; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Tấn Hồ

Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH
VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 291/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)

I. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủ
nội địa thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng

TT	Số hồ sơ TTHC	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện
1	1.004088	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa		- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.		Thông tư số 60/2024/TT BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	
2	1.004047	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	- 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có).	- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp qua Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn	70.000 đồng/giấy.		Sở Xây dựng, Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện, cấp xã
3	1.004036	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa					
4	2.001711	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp	- 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ	70.000 đồng/giấy.	Thông tư số 60/2024/TT BGTVT ngày	Sở Xây dựng, Cơ quan quản lý

		phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có).	hành chính công tỉnh Phú Yên tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn .		17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	giao thông cấp huyện, cấp xã
5	1.004002	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện					
6	1.003970	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện					
7	1.006391	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác					
8	1.003930	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện					
9	2.001659	Xóa đăng			Không có.		

		ký phương tiện					
10	1.003135	Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn	<p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và người đề nghị xét cấp, cấp lại, chuyển đổi GCNKNC M, CCCM đã nộp phí, lệ phí theo quy định.</p>	<p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.</p> <p>- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Nộp qua Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://dichvucon.g.phuyen.gov.vn;</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Cơ sở đào tạo.</p>	<p>- Cấp mới, cấp lại chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng: 50.000 đồng/giấy;</p> <p>- Cấp mới, cấp lại chứng chỉ chuyên môn: 20.000 đồng/giấy.</p>	<p>Thông tư số 60/2024/TT BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa</p>	Sở Xây dựng; Cơ sở đào tạo

Phụ lục 2
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 291/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2025
của UBND tỉnh Phú Yên)

1. Nhóm Thủ tục:

- Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa;
- Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa;
- Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa;
- Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật;
- Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện;
- Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện;
- Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác;
- Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện;
- Xóa đăng ký phương tiện.

a) Thời hạn giải quyết: 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có).

b) Quy trình nội bộ:

TT	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ: - Nếu chưa hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung. - Nếu hợp lệ thì tiếp nhận. - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	
Bước 2	Xử lý hồ sơ thủ tục hành chính. Gồm các nội dung: - Chuyển chuyên viên xử lý	Phòng chuyên môn Lãnh đạo phòng	1/2 ngày làm việc
	- Xem xét giải quyết theo nhiệm vụ được giao. Dự thảo kết quả xử lý trình lãnh đạo phòng	Chuyên viên	01 ngày làm việc
	- Đồng ý với kết quả xử lý của chuyên viên thì trình lãnh đạo cơ quan - Không đồng ý với kết quả xử lý của chuyên viên thì yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung	Lãnh đạo phòng	1/2 ngày làm việc
Bước 3	- Đồng ý kết quả xử lý của phòng chuyên môn thì ký duyệt, chuyển bộ phận Văn thư phát hành. - Không đồng ý với kết quả xử lý thì chuyển lại phòng chuyên môn chỉnh	Lãnh đạo cơ quan	1/2 ngày làm việc

	sửa, bổ sung.		
Bước 4	Cho số, vào số, phát hành văn bản. Chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Văn thư	1/4 ngày làm việc
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả kết quả, thu lệ phí (nếu có).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1/4 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết:			03 ngày làm việc

2. Thủ tục Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn **05 ngày làm việc**, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và người đề nghị xét cấp, cấp lại, chuyển đổi GCNKNCM, CCCM đã nộp phí, lệ phí theo quy định..
- Quy trình nội bộ:

TT	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ: - Nếu chưa hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung. - Nếu hợp lệ thì tiếp nhận. - Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	
Bước 2	Xử lý hồ sơ thủ tục hành chính. Gồm các nội dung:	Phòng chuyên môn	
	- Chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	1/2 ngày làm việc
	- Xem xét giải quyết theo nhiệm vụ được giao. Dự thảo kết quả xử lý trình lãnh đạo phòng	Chuyên viên	02 ngày làm việc
	- Đồng ý với kết quả xử lý của chuyên viên thì trình lãnh đạo cơ quan - Không đồng ý với kết quả xử lý của chuyên viên thì yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung	Lãnh đạo phòng	01 ngày làm việc
Bước 3	- Đồng ý kết quả xử lý của phòng chuyên môn thì ký duyệt, chuyển bộ phận Văn thư phát hành. - Không đồng ý với kết quả xử lý thì chuyển lại phòng chuyên môn chỉnh sửa, bổ sung.	Lãnh đạo cơ quan	01 ngày làm việc
Bước 4	Cho số, vào số, phát hành văn bản. Chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Văn thư	1/4 ngày làm việc
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả kết quả, thu lệ phí (nếu có).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1/4 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết:			05 ngày làm việc